TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 251/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 13 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 252/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc "*Ly hôn*", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1981

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện T, thành phố H

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1987

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện T, thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*";

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Hoàng Thị Thu T.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Hoàng Thị Thu T có hai con chung là cháu Nguyễn Hồng V, sinh ngày 05/9/2008 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 13/3/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Tuấn A và chị Hoàng Thị Thu T như sau: Giao cả hai cháu Nguyễn Hồng V và Nguyễn Gia B cho anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dương nuôi con chung cho chị Hoàng Thị Thu T cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Chị Hoàng Thị Thu T được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Tuấn A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007232 ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh Nguyễn Tuấn A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã L (Giấy chứng nhận kết hôn số 130 ngày 14/12/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải